

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 2: TRUNG THU

(Thời gian thực hiện: 1 tuần (16/9 đến 20/9/2024))

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Ngọc Thúy

* Thứ hai ngày 16 tháng 9 năm 2024

Hoạt động học: Làm đèn lồng (EDP)

Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – yêu cầu

- 1. Khoa học:** Khám phá cấu tạo của đèn lồng, khám phá các chất liệu để làm đèn lồng.
- 2. Công nghệ:** Sử dụng bút, kéo, băng dính, internet,...
- 3. Kỹ thuật:** Quy trình làm đèn lồng, các kỹ năng cắt, dán, buộc, cố định, khoét, trang trí...
- 4. Toán học:** Đo, hình dạng, đếm.
- 5. Nghệ thuật:** Trang trí đèn lồng.
- 6. Ngôn ngữ diễn đạt:** Nghe hiểu, biểu đạt tốt
- 7. Kỹ năng thế kỷ 21:** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. Chuẩn bị

- Bút dạ, kéo, băng dính, dây, bìa, gỗ, keo dán, meka, bìa caton, chai nhựa, dừa tre...

III. Tiến hành

1. Hỏi

- Hỏi trẻ đang học và chơi theo dự án gì?
- Cho trẻ cùng nhìn ngắm lại xem hôm qua cô và các con đã làm gì?
- Cô cùng trẻ trao đổi, bàn bạc sẽ chế tạo đèn lồng để chuẩn bị cho ngày hội trung thu của khối mình với các câu hỏi:
 - + Con đã chuẩn bị những nguyên vật liệu gì để làm đèn lồng?
 - + Đèn lồng có cấu tạo như thế nào?
 - Cô và cả lớp thống nhất các tiêu chí để làm đèn lồng:
 - + Có thể phát ra ánh sáng
 - + Chắc chắn, có tay cầm
 - + Trang trí đẹp mắt

2. Tưởng tượng

- GV giao nhiệm vụ cho trẻ thảo luận về biển tên nhóm dự định làm: Chúng mình sẽ làm đèn lồng bằng chất liệu gì?

- + Đèn lồng của nhóm con có dạng hình gì?
- + Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì để làm đèn lồng?
- + Con sử dụng gì để trang trí cho chiếc đèn lồng của mình?
- + Con sẽ cầm đèn lồng lên bằng cách nào?
- Chia trẻ về các nhóm thảo luận về đèn lồng mà nhóm mình muốn làm.

3. Thiết kế

- Trẻ vẽ bản thiết kế (1 trẻ vẽ, các trẻ còn lại mô tả chi tiết để hoàn thiện bản thiết kế).
- Trẻ đi lấy đồ dùng, dụng cụ
- GV hỏi trẻ xem trẻ định làm như thế nào? Phân công ai sẽ làm gì?

4. Chế tạo

- Trẻ làm đèn lồng (trong quá trình trẻ làm GV đi đến các nhóm, hỗ trợ trẻ).
- Cho trẻ trình bày sản phẩm với các nhóm: Giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm; cho trẻ kiểm tra đèn lồng có đạt được các yêu cầu mà cô và trẻ đã đưa ra không: Có phát ra ánh sáng không; Chắc chắn, cầm lên được; Trang trí đẹp mắt.
- Chia sẻ cách làm, cô đưa ra câu gợi ý
- + Tại sao con chọn nguyên liệu làm đèn lồng bằng giấy (bìa)?
- + Khi các con chế tạo đèn lồng việc nào là việc khó nhất?
- + Con đã giải quyết thế nào để làm được?
- + Các bạn nhóm khác có câu hỏi nào cho chiếc đèn lồng của nhóm bạn không?
- Cô cùng trẻ cùng cầm thử chiếc đèn lồng của nhóm bạn.

5. Cải tiến

- Con thấy điều gì chưa hài lòng với sản phẩm của nhóm mình?
- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến gì cho chiếc đèn lồng của nhóm mình không?

V. Đánh giá cuối ngày

*** Thứ ba ngày 17 tháng 9 năm 2024**

Hoạt động học: VĐCB “Ném xa bằng 1 tay”

Lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết biết đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát, đưa tay từ trước vòng ra sau, lên cao rồi ném mạnh túi cát về phía trước.
- Rèn kĩ năng ném xa theo hướng thẳng, trẻ nhanh nhẹn khéo léo, tự tin khi thực hiện vận động.
- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, trẻ có nề nếp khi tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Sân tập bằng phẳng, rộng rãi
- 2 rổ đựng túi cát, vạch chuẩn, xác xô.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Khởi động

- Cho trẻ khởi động đi với các kiểu đi khác nhau và đi theo đội hình vòng tròn kết hợp với bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”
- Chuyển đội hình 4 hàng dọc -> 4 hàng ngang.

2. HĐ 2: Trọng động

a. BTPTC: Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp

- + Tay: Đưa tay ra phía trước, phía sau
- + Bụng: Đứng cúi về trước
- + Chân: Khụy gối
- + Bật: Bật tại chỗ
- Động tác nhấn mạnh: Tay (Tập 2 lần x 8 nhịp)

b. VĐCB: Ném xa bằng 1 tay.

- Cho trẻ đứng 2 hàng ngang hướng mặt vào nhau.
- Cô giới thiệu đồ dùng: Hỏi trẻ với túi cát này chúng mình sẽ thực hiện vận động gì?
- Cô và trẻ cùng thống nhất vận động “Ném xa bằng 1 tay”
- Mời 1 trẻ lên thực hiện vận động -> nhận xét.
- Cô tập mẫu lần 1.
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích VĐ:

+ CB: Cô đứng chân trước chân sau. Chân đứng sát vạch chuẩn. Tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, mắt nhìn thẳng phía trước.

+ TH: Khi có hiệu lệnh, cô cầm túi cát đưa từ trước, xuống dưới, ra sau, lên cao, dùng sức mạnh của vai và tay để ném túi cát đi ra về phía trước. Sau đó đi về cuối hàng đứng.

- Cho trẻ của 2 đội lên thực hiện lần lượt vận động. (cô động viên trẻ tập luyện và sửa sai cho trẻ).

- Thi đua 2 đội thực hiện vận động, cô nhận xét, động viên trẻ.

- Cùng cổ hội trẻ tên vận động. Cho 2 trẻ thực hiện lại vận động

c. TCVD: Cáo và thỏ

- Cách chơi: Cô giáo chọn một trẻ làm cáo ngồi ở góc lớp, những trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ, cứ một trẻ làm thỏ thì hai trẻ làm chuồng. Hai trẻ làm chuồng xếp thành vòng tròn. Sau đó, cô giáo hãy yêu cầu các con thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Các con thỏ đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ 2 bàn tay lên đầu vẫy vẫy như tai thỏ và đọc bài thơ: “Trên bãi cỏ; Các chú thỏ; Tìm rau ăn; Rất vui vẻ; Thỏ nhớ nhé; Có cáo gian; Đang rình đây; Thỏ nhớ nhé; Chạy cho nhanh; Kẻo cáo gian; Tha đi mất.”

Khi đọc hết bài thơ thì cáo xuất hiện, cáo ra về “gừm, gừm..” đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các con thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những con thỏ nào bị cáo bắt phải ra ngoài 1 lần chơi, sau đó đổi vai cho nhau.

Luật chơi: Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Con thỏ nào chạy chậm sẽ bị cáo bắt và nếu vào nhầm hang thì phải ra ngoài một lần chơi.

- Trẻ chơi 2 - 3 lần. (cô nhận xét, động viên trẻ sau mỗi lần chơi).

3. HĐ 3: Hồi tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng sân tập.

IV. Đánh giá cuối ngày

* Thứ tư ngày 18 tháng 9 năm 2024

Hoạt động học: Hát: “Chiếc đèn ông sao”

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát. Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả.
- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát. Rèn tai nghe cảm thụ âm nhạc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”, “Vàng trắng cổ tích”
- Vòng thể dục.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời sáng trời tối” xuất hiện chiếc đèn ông sao
- Trò chuyện với trẻ về đèn ông sao.
- Cô dẫn, giới thiệu bài hát “Chiếc đèn ông sao” - tác giả Phạm Tuyên

2. HĐ 2: Kỹ năng ca hát bài “Chiếc đèn ông sao”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1 có nhạc.
- Cô giảng nội dung bài hát: Với giai điệu vui tươi, rộn rã bài hát “chiếc đèn ông sao” miêu tả chi tiết vẻ đẹp của chiếc đèn ông sao trong hôm rằm Trung Thu
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô từ đầu đến hết bài 3 – 4 lần
- Thi đua tổ - nhóm - cá nhân hát. (Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ)
- Cả lớp hát lại 1 lần. Cô hỏi tên bài hát.

3. HĐ 3: TCAN “Tai ai tinh”

- Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi
- + Cách chơi: Cô để 5 chiếc vòng thể dục ở giữa lớp, cô cùng cả lớp đi theo đội hình vòng tròn vừa đi vừa nghe nhạc vỗ tay. Khi nhạc dừng lại nhanh chân nhảy vào vòng
- + Luật chơi: Bạn nào chậm không nhảy kịp vào vòng thì phải nhảy lò cò quanh lớp 1 vòng
- Cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô nhận xét trẻ chơi

4. HĐ 4: Hát nghe: “Mùa thu ngày khai trường”

- Cô giới thiệu tên bài hát:
- Cô hát lần 1 kết hợp ánh mắt, cử chỉ.
- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về chú cuội đi chơi trăng trong những đêm trung thu
- Cô hát lần 2 mời trẻ hưởng ứng cùng cô

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

*** Thứ năm ngày 19 tháng 9 năm 2024**

Hoạt động học: Thơ “Làm quen chữ cái”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu được nội dung bài thơ
- Rèn cho trẻ có ngôn ngữ mạch lạc nói đủ câu, biết diễn đạt ý khi trò chuyện, đàm thoại với cô.
- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.

II. Chuẩn bị:

Tranh thơ, hình ảnh bài thơ trên máy tính.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ổn định tổ chức

- Trò chuyện với trẻ về những điều trẻ biết ở trường mầm non.
- Hỏi trẻ ở trường mầm non có gì?
- Ở trường các cô dạy con những gì ?
- Cô dẫn dắt trẻ, giới thiệu bài thơ “Làm quen chữ số”

2. HĐ 2. Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Làm quen chữ số

- Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ lần 1.

- Giảng nội dung: Bài thơ ch trẻ làm quen với các chữ số từ số 1 đến số 10 qua những hình ảnh thân quen, gần gũi quanh chúng ta
- Cô đọc lần 2 bằng tranh minh hoạ
- Cả lớp đọc cùng cô 3-4 lần
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

*** Đàm thoại:**

- + Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Của tác giả nào?
- + Bài thơ nói về điều gì? (Cô gợi ý để trẻ nói nội dung bài thơ)
- Trong bài thơ có nhắc đến những chữ số nào?
- Số 1, số 2 được nhắc đến qua hình ảnh gì?
- Bánh xích lô được biểu thị cho chữ số nào?
- Vì sao ngôi sao vàng được biểu thị cho số 5?
- Chúng mình học được điều gì qua bài thơ?
- Con thích câu thơ nào nhất?
- Cô giáo dạy trẻ: Chăm chỉ đi học, Chú ý lắng nghe lời cô giáo dạy
- Cô cùng trẻ đọc lại bài thơ một lần.

IV. Đánh giá cuối ngày

*** Thứ sáu ngày 20 tháng 9 năm 2024**

Hoạt động học: Số 6 (T1)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết đếm đến 6. Nhận biết các nhóm có 6 đối tượng. Nhận biết số 6
- Luyện cách đếm từ trái sang phải. Rèn khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 6 cái bút, 6 quyền vở, thẻ số 3, 4, 5 và 2 thẻ số 6
- Một số đồ dùng đồ chơi xung quanh lớp có số lượng 3, 4, 5, 6
- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước hợp lí.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ôn luyện đếm đến 6

- Hát : Vui đến trường
- Đến trường chúng mình được tham gia vào những HĐ gì ?
- Ở lớp chúng mình cần những đồ dùng gì?
- Cùng đến với trò chơi : Thi lấy đồ dùng cá nhân.
- Chia trẻ thành 3 tổ. Yêu cầu mỗi tổ tìm một loại đồ dùng cá nhân có số lượng ít hơn hoặc bằng 5, đặt số tương ứng.
- Cho trẻ kiểm tra, đếm số đồ dùng, đọc số mà trẻ đó tìm được.

2. HĐ 2: Tạo nhóm và đếm đến 6. Nhận biết số 6

- Thường cho mỗi bạn một món quà
- Hỏi trẻ trong rổ có gì?
- Cho trẻ xếp tất cả số bút theo hàng ngang từ trái sang phải
- Xếp 5 quyền vở dưới mỗi cái bút theo tương 1-1 từ trái sang phải
- So sánh số lượng 2 nhóm. Nhóm nào có số lượng nhiều hơn? Nhóm nào có số lượng ít hơn? Vì sao?
- Cô cho trẻ đếm số lượng bút và vở
- Muốn 2 nhóm có số lượng = nhau thì phải làm gì?
- Cho trẻ thêm 1 quyền vở. So sánh 2 nhóm, đếm số lượng của 2 nhóm.
- Cá nhân, tổ, cả lớp đếm số lượng bút và vở đều bằng mấy dùng số mấy để biểu thị.
- Đặt số tương ứng. Ai biết số 6 giờ lên cho cô -> Cô nhận xét.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng, đồ chơi cho đủ số lượng = 6 để trên bàn và đặt số tương ứng. Cô giờ số 6 lên và giới thiệu, đọc.
- Cô cho lớp, tổ, cá nhân đọc. Cô giới thiệu đặc điểm số 6 và đọc.
- Bớt dần số lượng vở theo yêu cầu của cô và đặt thẻ số tương ứng
- Đếm số bút còn lại và cất vào rổ. Đọc số 6. Khi nào thì dùng số 6?

3. HĐ 3: Ôn luyện

- TC1: “Kết bạn”

- + Tìm bạn thân (kết nhóm 6 bạn). Sau mỗi lần chơi cô cùng trẻ đếm, kiểm tra số lượng từng nhóm.
- TC2: “Bé tô thêm cho đủ số lượng”
- + Cách chơi: Mỗi trẻ 1 bức tranh về một số đồ chơi trong trường mầm non tô thêm số lượng đồ dùng cho đủ 6, tô số 6.
- + Trẻ chơi -> cô kiểm tra.
- Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Người duyệt

Nguyễn Thị Lan Hương

Người soạn

Nguyễn Thị Ngọc Thúy

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:31 30/01/2025
bởi Nguyễn Thị Lan Hương (31313317_huongntd) - Trường Mầm non Trường Thọ